

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 20-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dư Thị Út

Bà Nguyễn Thị Bích Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ngộ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Thành Tr** (tên gọi khác: Xua, Sua), sinh năm 1987 tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Số 181/2, ấp G, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn H (chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1960; có vợ là Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và 01 người con; tiền sự: Không; tiền án: 01 lần, ngày 04/02/2015, tại bản án 09/2015/HSPT của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa chấp hành án phần án phí nên chưa được xóa án tích; nhân thân: Ngày 28/6/2016, tại bản án số 55/2016/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã được xóa án tích; ngày 18/8/2017, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu ra quyết định số 58/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo Tr, thời hạn 24 tháng; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/10/2020 đến nay, (có mặt).

- Bị hại:

Ông Lê Phú S, sinh năm 1984; địa chỉ: Nhà cho thuê, khóm F, phường T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

Bà Trần Thanh Th, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 6/21A, khóm E, phường F, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 27/9/2020, bị cáo Huỳnh Thành Tr nhìn thấy ông Lê Phú S đạp xe đi mua phế liệu nên kêu đi về nhà tại khóm T, phường T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu để bán đồ cũ. Tại đây, do thấy ít đồ nên ông S không mua và đi ra thì bị cáo Tr nắm áo kéo lại, hai bên xảy ra cự cãi. Nghe tiếng ồn ào, anh Trường Thanh T từ nhà sau đi lên nhìn thấy bị cáo Tr dùng tay đánh vào mặt ông S liền lên tiếng can ngăn. Bị cáo Tr không nghe mà tiếp tục dùng tay trái nắm cổ áo ông S, tay phải lấy cây kéo có lưỡi bằng kim loại để gần đó dí vào cổ ông S hăm dọa “*không đưa tiền tôi đâm ông*”. Ông S sợ hãi nói tiền để trong túi thì bị cáo Tr dùng tay lấy số tiền 230.000 đồng rồi đi ra khỏi nhà. Ông Lê Phú S đến công an phường 2, thành phố Bạc Liêu trình báo.

Ngoài ra, khoảng 10 giờ ngày 13/10/2020, bị cáo Huỳnh Thành Tr còn nảy sinh ý định trộm xe moto của người khác để bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo Tr đem theo tua vít và đi vào sân để xe của Tòa án thành phố B thuộc khóm F, phường T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Quan sát thấy không có người trông coi, bị cáo Tr dùng tua vít bẻ khóa xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu sơn đen-đỏ, biển kiểm soát 94K1-778.70 của bà Trần Thanh Th rồi nổ máy và điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu đến nhà mời bị cáo Huỳnh Thành Tr về làm việc đồng thời tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 94K1-778.70.

Tại kết luận định giá tài sản số 122 ngày 21/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bạc Liêu xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu sơn đen - đỏ, biển kiểm soát 94K1-778.70 tính đến ngày 13/10/2020 có giá trị còn lại là 42.150.000 đồng.

Bị cáo, bị hại thống nhất không có ý kiến, khiếu nại gì đối với kết luận định giá của hội đồng định giá.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Huỳnh Thành Tr tự nguyện bồi thường số tiền 230.000 đồng cho ông Lê Phú S, bị hại không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSTPBL ngày 23/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Huỳnh Thành Tr về tội “*Cướp tài sản*” và tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

* *Tại phiên tòa :*

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Huỳnh Thành Tr và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ

sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Thành Tr về tội “*Cướp tài sản*” với mức án từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Thành Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*” với mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt chung của hai tội, bị cáo Huỳnh Thành Tr phải chấp hành là từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong, bị hại ông Lê Phú S không có yêu cầu khác, tài sản đã thu hồi trả lại cho bà Trần Thanh Th, bà Th không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo lưỡi bằng kim loại, có cán màu vàng.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Huỳnh Thành Tr phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Huỳnh Thành Tr thống nhất toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thành Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27/9/2020, tại khóm T, phường T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu bị cáo Huỳnh Thành Tr có hành vi dùng kéo đe dọa đâm ông Lê Phú S để chiếm đoạt số tiền 230.000 đồng và đến ngày 13/10/2020, bị cáo Huỳnh Thành Tr tiếp tục vào trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu sơn đen - đỏ, biển số 94K1-778.70 của bà Trần Thanh Th, theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản xác định tính đến ngày 13/10/2020 có giá trị là 42.150.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Huỳnh Thành Tr có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi của bị cáo là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình

sự 2015 và tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo Huỳnh Thành Tr là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành một người công dân tốt và đồng thời giáo dục, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Tr thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo khi lượng hình; bị cáo có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với hành vi “*Cướp tài sản*” của ông Lê Phú S, bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 230.000 đồng cho ông S nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo ở hành vi cướp tài sản. Xét thấy, về nhân thân bị cáo từng bị xét xử và bị xử phạt tù 02 lần về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác lại tái phạm nên cần phải xử lý nghiêm, mức hình phạt như Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là nhẹ chưa đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội nên Hội đồng xét xử xử bị cáo mức hình phạt cao hơn Kiểm sát viên đề nghị.

[4] Về vật chứng của vụ án: 01 cây kéo lưỡi bằng kim loại, cán màu vàng là công cụ bị cáo Tr sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Phú S đã nhận số tiền bồi thường khắc phục hậu quả, không có yêu cầu khác, xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu sơn đen-đỏ, biển số 94K1-778.70 đã được cơ quan điều tra thu hồi trả lại cho bà Trần Thanh Th, bà Th không đặt ra yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Thành Tr về tội “*Cướp tài sản*”

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Thành Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố Tụng Hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 1999 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thành Tr (Xua, Sua) phạm các tội “*Cướp tài sản*” và “*Trộm cắp tài sản*”

2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thành Tr (Xua, Sua) 07 (bảy) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thành Tr (Xua, Sua) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo Huỳnh Thành Tr (Xua, Sua) phải chấp hành là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành án từ kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/10/2020.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo lưỡi bằng kim loại, có cán màu vàng trong một gói niêm phong còn nguyên vẹn trên gói niêm phong có dòng chữ “*01 (một) cây kéo có cán nhựa màu vàng, có lưỡi bằng kim loại màu trắng, cây kéo dài 23cm, lưỡi kéo dài 11,5cm*” chữ ký viết tên Huỳnh Thành Tr, Điều tra viên Dương Minh Quý và dấu đóng giáp lai của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Bạc Liêu.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2021)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Thành Tr (Xua, Sua) phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Huỳnh Thành Tr (Xua, Sua) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bà Trần Thanh Th, ông Lê Phú S vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- CQ Điều tra TP Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS TP Bạc Liêu;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lâm Thị Tuyết Anh